

Số: DBLU_129/15h30/DBQG

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2025

**TIN LŨ ĐẶC BIỆT LỚN TRÊN SÔNG BỒ
TIN LŨ KHẨN CẤP TRÊN SÔNG HƯƠNG, SÔNG VU GIA - THU BỒN
TIN CẢNH BÁO LŨ TRÊN CÁC SÔNG TỪ HÀ TĨNH ĐẾN QUẢNG TRỊ**

1. Hiện trạng

Hiện nay, lũ trên sông Bồ, sông Hương (thành phố Huế) và sông Vu Gia (thành phố Đà Nẵng) đã đạt đỉnh và đang xuống chậm. Đỉnh lũ trên sông Bồ tại trạm Phú Ốc là 5,31m (lúc 13 giờ ngày 03/11), **trên báo động (BD) 3 0,81m, trên mức lũ lịch sử (5,27m năm 2025) là 0,04m**; trên sông Hương tại trạm Kim Long là 4,47m (lúc 13 giờ ngày 03/11), **trên BD 3 0,97m**. Lũ trên sông Thu Bồn (thành phố Đà Nẵng) đang lên; hạ lưu sông Ngàn Sâu (Hà Tĩnh) đang xuống.

Lúc 14 giờ ngày 03/11/2025, mực nước trên các sông như sau:

Trên sông Ngàn Sâu tại trạm Hòa Duyệt là 7,93m (lúc 13 giờ), **trên BD 1 0,43m**;

Trên sông Hương tại trạm Kim Long là 4,42m, trên BD 3 0,92m;

Trên sông Bồ tại trạm Phú Ốc là 5,29m, trên BD 3 0,79m, trên mức lũ lịch sử (5,27m năm 2025) 0,02m;

Trên sông Vu Gia tại trạm Ái Nghĩa 9,55m, trên BD 3 0,55m;

Trên sông Thu Bồn tại trạm Câu Lâu 4,59m, trên BD 3 0,59m.

2. Dự báo

Trong 6 giờ tới, lũ trên sông Thu Bồn tại trạm Câu Lâu có khả năng đạt đỉnh ở mức trên BD 3 từ 0,6-0,7m.

Trong 12 giờ tiếp theo, **lũ trên sông Hương, sông Bồ tiếp tục xuống và ở trên mức BD 3**; sông Vu Gia – Thu Bồn sẽ xuống và ở dưới mức BD 3 đến BD 3.

Trong 12-24 giờ tiếp theo, lũ trên sông Hương, sông Bồ tiếp tục xuống và ở dưới mức BD 3; sông Vu Gia – Thu Bồn tiếp tục xuống và ở mức trên BD 2.

(Chi tiết mực nước thực đo, dự báo các điểm trong Phụ lục).

3. Cảnh báo nguy cơ ngập lụt, khả năng xảy ra các thiên tai khác đi kèm

Trong 24 giờ tới, lũ trên sông Ngàn Sâu dao động ở mức BĐ1 đến trên BĐ1.

Từ nay (03/11) đến ngày 05/11, lũ trên các sông ở Hà Tĩnh, Quảng Trị, Quảng Ngãi có khả năng lên lại. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố (Hà Tĩnh), sông Gianh, sông Kiến Giang, sông Thạch Hãn (Quảng Trị) lên mức BĐ2-BĐ3, có sông trên BĐ3.

Cảnh báo nguy cơ ngập lụt tại các vùng trũng thấp ven sông, khu đô thị, tập trung dân cư tại các tỉnh/thành phố từ Hà Tĩnh đến Đà Nẵng. Nguy cơ cao xảy ra lũ quét trên các sông suối và sạt lở đất trên các sườn dốc các tỉnh/thành phố từ Hà Tĩnh đến Đà Nẵng (***thông tin cảnh báo nguy cơ lũ quét, sạt lở đất thời gian thực được cung cấp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Cục Khí tượng Thủy văn tại địa chỉ: <https://luquetsatlo.nchmf.gov.vn> và trong bản tin cảnh báo lũ quét, sạt lở đất.***

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ: Cấp 3.

5. Cảnh báo tác động của lũ:

Lũ trên các sông, ngập lụt tại các vùng trũng thấp gây ảnh hưởng tới các hoạt động như giao thông thủy, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, dân sinh và các hoạt động kinh tế - xã hội.

Ghi chú: Các thông tin dự báo, cảnh báo được tính toán với mức dự kiến vận hành điều tiết của các hồ chứa thượng lưu. Cơ quan khí tượng thủy văn sẽ cập nhật các bản tin khi có sự thay đổi về lưu lượng xả của các hồ chứa.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 21h00 ngày 03/11

Tin phát lúc: 15h30

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Văn Đại

Phụ lục 1. Bảng mực nước thực đo và dự báo trong 24 giờ tới

TT	Tỉnh	Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)		Mực nước dự báo (cm)										Thời gian xuất hiện đỉnh	Ghi chú
				14h/3	So sánh CBD	19h/3	So sánh CBD	1h/4	So sánh CBD	7h/4	So sánh CBD	13h/4	So sánh CBD	H đỉnh	So sánh CBD		
1	TP Huế	Bồ	Phú Ốc	529	> BD3 79	510	> BD3 60	480	> BD3 30	450	BD3	430	< BD3 20				Với dự kiến xả hồ Hương Điền từ 2500-4000m3/s
2	TP Huế	Hương	Kim Long	442	> BD3 92	410	> BD3 60	380	> BD3 30	360	> BD3 10	340	< BD3 10				Với dự kiến xả hồ Tả Trạch và Bình Điền từ 2000-2600m3/s
3	TP Đà Nẵng	Vu Gia	Ái Nghĩa	955	> BD3 55	910	> BD3 10	860	< BD3 40	830	> BD2 30	810	> BD2 10				Với dự kiến xả hồ A Vương, sông Bung 4 và ĐakMí 4 từ 1500-2200m3/s
4	TP Đà Nẵng	Thu Bồn	Câu Lâu	459	> BD3 59	440	> BD3 40	400	BD3	360	< BD3 40	320	> BD2 20	460-470	>BD3 0,6-0,7m	15-18h/03	Với dự kiến xả hồ sông Tranh từ 500-800m3/s

Phụ lục 2. Tình hình, nguy cơ ngập lụt

Tỉnh	Xã, phường
Hà Tĩnh	Hương Đô, Hương Phố, Hà Linh, Phúc Trạch, Hương Khê, Hương Xuân, Hương Bình, Mai Hoa, Thượng Đức, Vũng Áng, Sông Trí, Hoành Sơn, Kỳ Anh, Kỳ Xuân, Kỳ Thượng, Kỳ Văn, Hải Ninh, Kỳ Khang, Cẩm Trung, Cẩm Duệ, Cẩm Lạc, Trần Phú, Hà Huy Tập, Cẩm Bình, Thạch Xuân
Thành phố Huế	Phong Dinh, Phong Phú, Phong Quảng, Phong Thái, Đan Điền, Quảng Điền, Hóa Châu, Dương Nỗ, Thuận An, Hương Trà, Hương An, Kim Trà, Mỹ Thượng, Phú Hồ, Kim Long, Thuận Hóa, Phú Xuân, Thủy Xuân, Hương Thủy, Vỹ Dạ, An Cựu, Thanh Thủy, Phú Vinh, Phú Vang, Vinh Lộc, Phú Bài, Lộc An, Hưng Lộc, Phú Lộc
Thành phố Đà Nẵng	Gò Nổi, Thượng Đức, Vu Gia, Hà Nha, Đại Lộc, Nông Sơn, Quế Phước, Duy Xuyên, Thu Bồn, Phú Thuận, Hải Vân, Hòa Xuân, Hòa Tiến, Liên Chiểu, Ngũ Hành Sơn, Hòa Vang, Bà Nà, Duy Xuyên, Thanh Mỹ, Phước Trà; Việt An, Sơn Cẩm Hà; Xuân Phú, Thăng An, Thăng Điền, Thăng Bình, Thăng Phú, Đồng Dương, Quảng Phú, Tây Hồ, Phú Ninh; Điện Bàn Tây, Nam Phước, Phường An Thắng, Hội An, Hội An Tây, Hội An Đông, Duy Nghĩa, Điện Bàn, Điện Bàn Bắc